


DATASHEET

| MPSA65_D75Z | | | |
|---|---|---|--|
| Giới thiệu | TRANS PNP DARL 30V 1.2A TO-92 | |  |
| Loại sản phẩm | Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn | | |
| Nhà sản xuất | AMI Semiconductor / ON Semiconductor | | |
| Website | demo.semitech.vn | | |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |
| Thông tin sản phẩm | | | |
| <p>MPSA65_D75Z là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử MPSA65_D75Z, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng MPSA65_D75Z AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.</p> | | | |
| Mã SP | MPSA65_D75Z | Thông tin sản phẩm | TRANS PNP DARL 30V 1.2A TO-92 |
| Loại sản phẩm | Transitor - lưỡng cực (BJT) - đơn | Nhà sản xuất | AMI Semiconductor / ON Semiconductor |
| Gói / Trường hợp | Tape & Box (TB) | Voltage - Collector Emitter Breakdown (Max) | 30V |
| VCE Saturation (Max) @ Ib, Ic | 1.5V @ 100μA, 100mA | Loại bóng bán dẫn | PNP - Darlington |
| Gói thiết bị nhà cung cấp | TO-92-3 | Power - Max | 625mW |
| Bao bì | Tape & Box (TB) | Gói / Case | TO-226-3, TO-92-3 (TO-226AA) (Formed Leads) |
| Nhiệt độ hoạt động | -55°C ~ 150°C (Tj) | gắn Loại | Through Hole |
| Độ nhạy độ ẩm (MSL) | 1 (Unlimited) | Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS | Lead free / RoHS Compliant |
| Tần số - Transition | 100MHz | miêu tả cụ thể | Bipolar (BJT) Transistor PNP - Darlington 30V 1.2A 100MHz 625mW Through Hole TO-92-3 |
| DC Current Gain (hFE) (Min) @ Ic, VCE | 20000 @ 100mA, 5V | Hiện tại - Collector Cutoff (Max) | 100nA (ICBO) |

| | | | |
|------------------------------------|---|---------------|--------|
| Hiện tại - Collector (Ic) (Max) | 1.2A | Số phần cơ sở | MPSA65 |
| Báo giá & đặt hàng | Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn | | |

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased